

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI**

Số: 62/2020/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chư Pưh, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST-DS ngày 18/5/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP D.

Địa chỉ: 35 H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông H.

Địa chỉ: 242 N, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông T. Địa chỉ: 796 H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: ông C, sinh năm 1963 và bà Đ, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng đã được các bên giao kết:

Bị đơn là ông C và bà Đ công nhận tính đến ngày 10/9/2020, ông C và bà Đ còn nợ của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tính đến ngày 10/9/2020) là 48.951.233 đồng, tổng cộng là 248.951.233 đồng (*hai trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng*). Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/8874143/HĐTD ngày 18/8/2017 và giấy đề nghị vay lưu vụ kiêm hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2018/8874143/HĐTD ngày 13/7/2018.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bị đơn là ông C và bà Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tính đến ngày 10/9/2020) là 48.951.233 đồng, tổng cộng là 248.951.233 đồng (hai trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng), một lần, vào ngày 30/10/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày hòa giải thành là ngày 10/9/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Nếu đến thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên, mà bị đơn là ông C và bà Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai xử lý các tài sản mà bị đơn đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2016/8874143/HĐBĐ, ngày 25/8/2016 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/8874143/SĐBS, ngày 17/8/2017, đã được công chứng và đăng ký thế chấp đúng theo quy định của pháp luật, để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 76, thửa đất số 60, có địa chỉ tại làng Kuái, xã Ia Blur, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 608882 do UBND huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 09/8/2016.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 24, thửa đất số 59, có địa chỉ tại làng Kuái, xã Ia Blur, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 608883 do UBND huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 09/8/2016.

Trường hợp ông C và bà Đ đã thanh toán hết nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn theo như thỏa thuận, thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho ông C và bà Đ các giấy tờ tài sản thế chấp bao gồm: bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 608882 do UBND huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 09/8/2016 và số CD 608883 do UBND huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 09/8/2016.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông C và bà Đ tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng và có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 4.000.000 đồng.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Buộc ông C và bà Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.223.781 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 5.781.232 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006241 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Chi cục THADS huyện Chư Pưh;
- Lưu TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ